

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5294 / QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 29 tháng 12 năm 2025

CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG HẢI PHÒNG	
Số: 173	ĐẾN
Ngày: 08-01-2026	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026
của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 241/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 và Thông tư số 45/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định 2743/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thành lập Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 6794/TTr-SCT ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

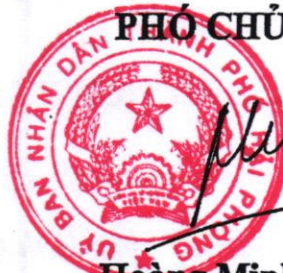
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- CT, PCT UBND TP Hoàng Minh Cường;
- Sở Công Thương;
- Các phòng: XD&CT, NV&KTGS;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan (để thông báo);
- Lưu: VT, N.T.Linh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2026

của Chi Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số 5294 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 241/2025/NĐ-CP ngày 10/9/2025 của Chính phủ;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 và Thông tư số 45/2025/TT-BCT ngày 15/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
- Quyết định 2743/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 3564/QĐ-BCT ngày 05/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2026 của lực lượng Quản lý thị trường;
- Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu công tác Quản lý thị trường; các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Công Thương về công tác Quản lý thị trường.

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của các Đội Quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong tình hình mới, để kiến nghị với cấp có thẩm quyền có giải pháp, biện pháp khắc phục, hoàn thiện; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời, công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu, cản trở hoạt động bình thường của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và bảo đảm công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác Quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh nguyên liệu thuốc lá, thuốc lá điều và các sản phẩm thuốc lá;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thương mại điện tử;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về các mặt hàng, lĩnh vực khác theo tình hình thị trường và công tác Quản lý thị trường trên địa bàn như: thực phẩm chức năng; mỹ phẩm; thiết bị trường học; phân bón; vật liệu xây dựng; thiết bị điện - điện tử; xe đạp điện xe máy điện; sản phẩm thời trang; mặt hàng nông sản.

(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh được kiểm tra theo Kế hoạch tại Phụ lục kèm theo)

2. Các nội dung kiểm tra theo Kế hoạch

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, thẩm quyền của lực lượng Quản lý thị trường và tình hình thực tế, các Đội Quản lý thị trường thực hiện kiểm tra các nội dung bảo đảm phù hợp với từng đối tượng, mặt hàng, lĩnh vực kiểm tra, cụ thể bao gồm:

- a. Việc chấp hành quy định về đăng ký kinh doanh;
- b. Việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh và hoạt động kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện;
- c. Việc chấp hành quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá;
- d. Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ;
- đ. Kiểm tra về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá;
- e. Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về thương mại điện tử;
- f. Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về dán nhãn năng lượng và sử dụng nhãn năng lượng;
- g. Kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý chợ, kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại.
- h. Kiểm tra việc chấp hành quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Thời gian thực hiện Kế hoạch

Thời gian thực hiện kế hoạch: từ ngày **01 tháng 01 năm 2026** và kết thúc trước ngày **15 tháng 11 năm 2026**.

4. Địa bàn thực hiện kiểm tra theo Kế hoạch

Việc kiểm tra định kỳ năm 2026 được thực hiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Thành phần lực lượng kiểm tra (cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp)

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026, đối với việc kiểm tra có nội dung liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước của nhiều ngành, lĩnh vực, các Đội Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, các lực lượng chức năng trên địa bàn như: Công an, Hải quan, Thuế, Bộ đội Biên phòng,... và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan để tổ chức kiểm tra, xử lý theo đúng quy trình và quy định của pháp luật.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Các Đội Quản lý thị trường:

Căn cứ vào tình hình trên địa bàn được giao quản lý và nội dung trong Kế hoạch, các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm thực hiện nội dung sau:

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này với số lượng các tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo đúng thời gian cụ thể cho từng đơn vị.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các Đội Quản lý thị trường báo cáo kịp thời về Lãnh đạo Chi cục để chỉ đạo, xử lý.

2.2. Phòng Tổ chức Hành chính:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục chuẩn bị các điều kiện về, kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu, phối hợp, hướng dẫn việc xử lý hàng hoá là tang vật bị tịch thu theo đúng quy định của pháp luật.

2.3. Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp:

- Đôn đốc các Đội Quản lý thị trường thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2026 đã được phê duyệt nhằm đảm bảo hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Rà soát, tổng hợp, tham mưu Chi cục trưởng báo cáo Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt sửa đổi, bổ sung Kế hoạch khi có đề xuất về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch của các Đội Quản lý thị trường trong quá trình thực hiện.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra theo Kế hoạch của các Đội Quản lý thị trường để báo cáo về Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Công Thương theo đúng thời gian quy định.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện phục vụ kiểm tra

- Kinh phí phục vụ kiểm tra được thực hiện theo quy định.

- Tùy theo tình hình thực tế kiểm tra (các ngành hàng và đối tượng được kiểm tra). Các Phòng chuyên môn, các Đội Quản lý thị trường báo cáo lãnh đạo Chi cục bố trí phương tiện, trang thiết bị và các điều kiện khác phục vụ quá trình kiểm tra và xử lý vụ việc có liên quan.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Chi Cục Quản lý thị trường (qua phòng Nghiệp vụ Tổng hợp) **trước ngày 17/11/2026** hoặc đột xuất theo yêu cầu. Báo cáo phải nêu rõ lý do, nguyên nhân, trách nhiệm cụ thể trong trường hợp Kế hoạch kiểm tra có nội dung không hoàn thành và các đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch từ các Đội Quản lý thị trường trực thuộc, tham mưu Lãnh đạo Chi cục xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Công Thương **trước ngày 20/11/2026** hoặc đột xuất theo yêu cầu. Báo cáo phải nêu rõ lý do, nguyên nhân, trách nhiệm cụ thể trong trường hợp Kế hoạch kiểm tra có nội dung không hoàn thành và các đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng chuyên môn, các Đội Quản lý thị trường báo cáo về Chi cục Quản lý thị trường để xem xét, xử lý kịp thời./.

DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH DỰ KIẾN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 5294/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)



STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm kinh doanh	Thông tin liên quan									
		Ngành ngh/ mặt hàng/ lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNDK.../MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
a	b	c	d	d	e	g	h	i	k	l	m
1	TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KINH DOANH NHÓM HÀNG SẢN PHẨM, THỰC PHẨM THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG										
1	Hộ kinh doanh cơ sở bánh Như Ý Bakery	Sản xuất bánh nướng, bánh dẻo		x		031081000800	Thôn Hoà Bình, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 3		Quý III+IV	
2	Hộ kinh doanh Vũ Thị Lý	Sản xuất bánh nướng, bánh dẻo		x		02K8010396	Thôn Hoà Bình, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 3		Quý III+IV	
3	Hộ kinh doanh ChipChip Bakery	Sản xuất bánh nướng, bánh dẻo		x		02K8010809	Thôn Đông Thái, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 3		Quý III+IV	
4	Công ty/TNHH thực phẩm Quang Thanh	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x			0202286859	Thôn Phương Tường, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 3		Quý III+IV	
5	Nhà hàng Tăng hậu	Bán lẻ rượu		x		02E8000682	Khu Bền Thóc, phường Nam Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 4		Quý III	
6	Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ và thương mại Gió biển	Bán lẻ rượu	x			0202138610	Trung tâm ẩm thực khu 1, phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 4		Quý III	
7	HKD Nguyễn Thị Nghĩa	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		0218006818	Thôn Đại Lộc 5, xã Kiến Hải, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 4		Quý IV	
8	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hoa	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		0218009227	Thôn 2, xã Nghi Dương, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 4		Quý IV	
9	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Vê	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02180011025	Thôn Cẩm La, xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 4		Quý IV	
10	Hộ kinh doanh Linh Shop	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02N8014787	Số 879 Phạm Văn Đồng, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 4		Quý II	
11	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Bích Ngọc	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		0200176868	Số 5 Lãn Ông, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý I	
12	Hộ kinh doanh Lê Thị Ngân	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02F8006687	Tổ dân phố 1, Phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý II	
13	Hộ kinh doanh siêu thị Long Châu	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02D8005930	Nhà 202, TDP6, phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý II	
14	Hộ kinh doanh Bùi Thị Lợi	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02F8021596	TDP Quảng Thanh 7, phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý II	
15	Công ty TNHH Thương mại An Kim Food	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x			0202302726	Tại nhà bà Vũ Thị Kim Anh, Thôn Tây Trại, Phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý II	
16	Hộ kinh doanh Trần Thị Thuý Vy	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02F8022536	Tổ dân phố Mánh, Phường Thuý Nguyên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý II	
17	Hộ kinh doanh Phạm Thị Lý	Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		02A8008692-HKD	Số 63 Khu đô thị Long Sơn, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 5		Quý IV	
18	Hộ kinh doanh Siêu thị thực phẩm hữu cơ 1986 Gourmet Market	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02C8008737	HD.56 khu đô thị Vinhomes Marina, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý II	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm kinh doanh	Thông tin liên quan									
		Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNDK.../MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
19	Hộ kinh doanh Phạm Thị Ánh Tuyết	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02C8005932	110 Tô Hiệu, Phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý II	
20	Hộ kinh doanh Hoàng Văn Lương	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02C8002133	504 Thiên Lôi, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý II	
21	Hộ kinh doanh Đỗ Anh Phương	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02C8000806	Số 60 Thiên Lôi, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý II	
22	Công ty TNHH xuất nhập khẩu hàng tiêu dùng Việt Nam	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	x			0201245497	Số 157 Thiên Lôi, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý II	
23	Hộ kinh doanh - Ngọc Anh	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02G8 005005	Số 17/442 Tô dân phố An Trang, phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý III	
24	Hộ kinh doanh - Vũ Thị Oanh	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02G8 003371	Số 12 QL 17B tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý III	
25	Hộ kinh doanh - Lê Thị Hương	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02G8 000240	Số 33 tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý III	
26	Hộ kinh doanh Phạm Văn Hưng 1968	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02G8014338	Tổ dân phố Đình Ngò, phường An Phong, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý III	
27	Công ty cổ phần thương mại tâm nhìn xanh Việt Nam	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	x			0202315228	Số 358 Đại lộ Tôn Đức Thắng, phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý III	
28	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Sơn 1969	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02G8012723	Số 30 đường 442 tổ dân phố An Trang, phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 6		Quý III	
29	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ NT FOOD	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	x			0202291023	Số 59/169 Đông Khê, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 7		Quý II	
30	Công ty TNHH Tương Húc	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	x			0202313686	Số 103 Văn Cao, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 7		Quý III	
31	Hộ kinh doanh An Tín food	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02B8031044	Số 59 Văn Cao, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 7		Quý III	
32	Hộ kinh doanh cửa hàng mỹ phẩm, phụ kiện Tô Thị Thủy	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		019188006274	Số 614 Ngô Gia Tự, Hải An, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 7		Quý II	
33	Hộ kinh doanh tạp hóa Nguyễn Thị Duyên	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02H8006867	Thôn Tiến Lập, xã An Khánh, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý II	
34	Công ty TNHH dịch vụ phát triển tổng hợp Hồng Phát	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	x			0202290767	Số 444 đường An Tràng, xã An Lão, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý II	
35	Hộ kinh doanh Đỗ Văn Thuận	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02H8000425	Thôn Đầu Kiền, xã An Quang, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý II	
36	Hộ kinh doanh Hoàng Mai Thương	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02H8001982	Thôn Cầu Trung, xã An Quang, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý III	
37	Hộ kinh doanh Tâm Hương Mart	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02H8004783	Số 145 Ngô Quyền, xã An Lão, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý III	
38	Hộ kinh doanh Trịnh Đức Thế	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		031072001223	Thôn Tiến Lập, xã An Khánh, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý III	
39	Hộ kinh doanh Hoàng Đình Thắng	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		x		02D8008888	Số 190 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 8		Quý III	
40	Hộ kinh doanh Đỗ Đức Quý	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		X		04D8000631	Thôn Đông Phan, xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 9		Quý II	
41	Hộ kinh doanh Đặng Văn Mạnh	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		X		04F80007335	Thôn Trung Xuyên, xã Kim Thành, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 9		Quý III	
42	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Kim Phú HD	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801356745	Số nhà 60, đường 20/9, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 9		Quý III	
43	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Cường Anh Mart	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801452103	Số nhà 33, đường 25/5, xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 9	Công an xã Thanh Hà	Quý III	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm kinh doanh	Thông tin liên quan									
		Ngành nghề/ mặt hàng/ lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK...../MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
44	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Kiên Lộc	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801464620	Địa chỉ trụ sở chính: Số 289 đường Thanh Niên, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng. Địa điểm kiểm tra: Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Kiên Lộc. Địa chỉ: Số 58 Ngõ Bệ, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 9		Quý III	
45	Công ty CP TM Nhất Vang	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801338256	Số 381 Trường Chinh, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 9	Công an phường Lê Thanh Nghị	Quý IV	
46	Công ty TNHH Long Hải TH	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801454277	Xã Nam An Phụ, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý I	
47	Hộ kinh doanh Vũ Văn Thông	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		X		001765 04E	Xã Nam An Phụ, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý I	
48	Công ty TNHH Minh Nga HD	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801244008	Xã An Phú, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý I	
49	Hộ kinh doanh Trần Thị Lợi	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		X		04E 8006322	Xã Nam An Phụ, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý II	
50	Hộ kinh doanh Trần Thị Phượng	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý		X		001373 KM04	Phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý II	
51	Công ty TNHH một thành viên TM & DV Trường Giang	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801214839	Phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý II	
52	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Đăng Khối HD	Thực phẩm thuộc Bộ Công thương quản lý	X			0801405720	Thôn An Thượng, Xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý II	
53	Công ty TNHH SX rượu bia nước giải khát Việt Pháp	Sản xuất rượu	X			0801242787	Xã An Phú, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 10		Quý IV	
54	Công ty TNHH Action & Connection Việt Nam	SX thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ công thương	X			0801250629	Thượng Hải, Đại Sơn, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 11		Quý I	
55	Công ty TNHH một thành viên chế biến thực phẩm Hà Chi	SX thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ công thương	X			0800957408	Tranh Đầu, Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 11		Quý I	
56	Hộ kinh doanh sũa bím Hồng Nhung	KD thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ công thương		X		04L8004355	Đồng Bình, Khắc Thừa Du, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 11		Quý II	
57	Hộ kinh doanh Ngô Thị Thu Hương	KD thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ công thương		X		04G8004895	Số 68 Nguyễn Chế Nghĩa, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 11		Quý IV	
58	Hộ kinh doanh Tú Uyên	Kinh doanh thực phẩm		x		04K8003855	Thôn Ngọc Lập, xã Hải Hưng, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 12		Quý II	
59	Hộ kinh doanh Lê Văn Lư	Kinh doanh thực phẩm		x		030095016037	Thôn Ngọc Lập, xã Hải Hưng, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 12		Quý II	
60	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tín HQ	Kinh doanh thực phẩm		x		04K8006791	Thôn An Lâu, xã Bắc Thanh Miện, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 12		Quý II	
61	Hộ kinh doanh Bùi Thị Thuý	Kinh doanh thực phẩm		x		04J8003668	Thôn Mỹ Cầu, xã Đường An, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 12		Quý IV	
62	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hiền	Kinh doanh thực phẩm		x		04J8002417	Thôn Mỹ Cầu, xã Đường An, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 12		Quý IV	
63	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Huệ 1993	Kinh doanh thực phẩm		x		04K8005642	Số 358 Nguyễn Lương Bằng, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng	Đội QLTT số 12		Quý IV	